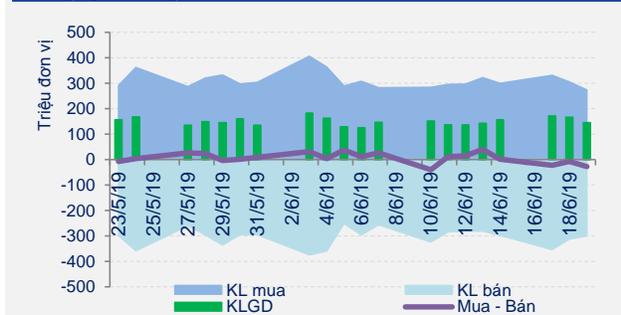


MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày: 19/6/2019

Thống kê thị trường	HOSE	HNX
Index	949.69	103.77
% Thay đổi	↑ 0.60%	↑ 0.02%
KLGD (CP)	144,712,256	19,294,590
GTGD (tỷ đồng)	3,213.66	269.52
Tổng cung (CP)	300,510,600	46,947,700
Tổng cầu (CP)	273,199,660	42,467,500

Giao dịch NĐTNN	HOSE	HNX
KL bán (CP)	17,006,470	518,222
KL mua (CP)	19,723,700	274,540
GTmua (tỷ đồng)	771.05	3.23
GT bán (tỷ đồng)	738.79	5.30
GT ròng (tỷ đồng)	32.26	(2.07)

Tương quan cung cầu HOSE

Giá trị Giao dịch NĐTNN HOSE


Ngành Cấp 1	% thay đổi	P/E	P/B	%GTGD
Công nghệ Thông tin	↑ 1.37%	11.1	2.1	2.7%
Công nghiệp	↑ 0.33%	14.9	3.2	21.9%
Dầu khí	↑ 1.05%	15.2	2.2	5.4%
Dịch vụ Tiêu dùng	↑ 0.66%	16.6	4.1	5.2%
Dược phẩm và Y tế	↑ 0.29%	13.3	2.6	0.3%
Hàng Tiêu dùng	↑ 0.38%	18.4	6.0	18.0%
Ngân hàng	↓ -0.25%	11.2	2.1	9.1%
Nguyên vật liệu	↑ 2.07%	12.8	2.1	15.0%
Tài chính	↑ 0.88%	22.8	4.2	16.4%
Tiền ịch Cộng đồng	↑ 1.56%	15.1	3.1	6.0%
VN - Index	↑ 0.60%	16.3	3.9	126.6%
HNX - Index	↑ 0.02%	9.3	1.6	-26.6%

ĐIỂM NHẤN THỊ TRƯỜNG

Tình hình tích cực của thị trường chứng khoán Mỹ trong đêm qua đã có tác động tích cực đến thị trường Việt Nam giúp các chỉ số có sự hồi phục nhất định. Cụ thể, kết thúc phiên giao dịch, VN-Index tăng 5,68 điểm (+0,6%) lên 949,69 điểm; HNX-Index tăng 0,02 điểm (+0,02%) lên 103,77 điểm. Thanh khoản trên hai sàn tiếp tục thấp hơn mức trung bình 20 phiên với giá trị giao dịch đạt 3.752 tỷ đồng tương ứng với khối lượng giao dịch 166 triệu cổ phiếu, trong đó giao dịch thỏa thuận chiếm 1.224 tỷ đồng. Độ rộng thị trường là tích cực với 266 mã tăng, 125 mã tham chiếu, 174 mã giảm. VN-Index giao dịch với sắc xanh trong toàn bộ thời gian phiên hôm nay với diễn biến đi ngang ở mức cao trong phiên với sự rung lắc nhẹ. Nhóm cổ phiếu trụ cột có sự trở lại với nhiều mã tăng tích cực như VIC (+1,7%), GAS (+2,2%), HPG (+3,5%), SAB (+0,9%), VRE (+1,5%), MSN (+1%), VJC (+1,3%), VNM (+0,3%), PLX (+0,8%)... Ở chiều ngược lại, một vài trụ cột vẫn đóng cửa trong sắc đỏ như VCB (-0,7%), BHN (-4,9%), TCB (-1%), BVH (-0,9%), POW (-0,9%), TCH (-4,4%)... Nhóm dầu khí có phiên giao dịch khá tốt với nhiều mã tăng như PVD (+2,5%), PVS (+1,8%), OIL (+0,8%)...

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Thị trường chứng khoán Mỹ tăng mạnh trong đêm qua do những thông tin tích cực từ chiến tranh thương mại Mỹ-Trung đã giúp thị trường chứng khoán Việt Nam hồi phục với thanh khoản vẫn ở mức thấp. Tâm lý thị trường hiện tại vẫn yếu và lo ngại rủi ro đã khiến cho dòng tiền vẫn chưa có dấu hiệu quay trở lại thị trường khiến cho phiên hồi hôm nay khá yếu ớt. Trong đêm nay sẽ diễn ra cuộc họp của FED để nói về các chính sách tiền tệ sắp tới. Giới đầu tư hiện đang mong chờ động thái hạ lãi suất của FED; tuy nhiên, xác suất mà FED giảm lãi suất trong cuộc họp đêm nay là không cao và nhiều khả năng điều này chỉ xảy ra vào cuộc họp tiếp theo của FED vào cuối tháng 7. Bên cạnh đó, phiên sắp tới cũng là ngày đáo hạn của hợp đồng tương lai VN30 tháng 6 và những diễn biến tăng giảm mạnh bất ngờ có thể xảy ra. Một diễn biến bất ngờ trong phiên hôm nay là việc hợp đồng tương lai VN30 tháng 7 tăng mạnh, qua đó nói rộng basis dương lên 25,66 điểm; chúng tôi cho rằng đây chỉ là động thái hưng phấn thái quá và hợp đồng này có thể điều chỉnh trong phiên tới. Dự báo, trong phiên giao dịch tiếp theo 20/6, VN-Index có thể diễn biến khó lường với biên độ trong khoảng 940-955 điểm với thanh khoản thấp. Nhà đầu tư nên duy trì danh mục cổ phiếu ở mức vừa phải trong giai đoạn này và đứng ngoài quan sát diễn biến của thị trường.

MARKET LENS

 Phiên giao dịch ngày: **19/6/2019**

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH

VN-Index:

VN-Index giao dịch với sắc xanh trong toàn bộ thời gian phiên hôm nay, với mức cao nhất trong phiên tại 950,04 điểm. Chỉ số sau đó chủ yếu chỉ đi ngang và rung lắc nhẹ khiến cho mức tăng bị thu hẹp đôi chút. Kết phiên, VN-Index tăng 5,68 điểm (+0,6%) lên 949,69 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến VN-Index trong phiên hôm nay: VIC tăng 1.900 đồng, GAS tăng 2.200 đồng, HPG tăng 800 đồng. Ở chiều ngược lại, VCB giảm 500 đồng.

HNX-Index:

HNX-Index tăng điểm trong phiên giao dịch sáng, với mức cao nhất trong phiên tại 104,17 điểm. Từ khoảng 10h30 trở đi, lực cung gia tăng khiến chỉ số giảm dần xuống sắc đỏ, với mức thấp nhất trong phiên tại 103,38 điểm. Trong phiên ATO, lực cầu tăng nhẹ giúp chỉ số kết phiên trong sắc xanh. Kết phiên, HNX-Index tăng 0,02 điểm (+0,02%) lên 103,77 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến HNX-Index trong phiên hôm nay: PVS tăng 400 đồng, DNP tăng 900 đồng, NVB tăng 200 đồng. Ở chiều ngược lại, OCH giảm 800 đồng.

GIAO DỊCH KHỎI NGOẠI

Trên HOSE, khối ngoại mua ròng với giá trị ròng 32,26 tỷ đồng tương ứng với khối lượng ròng 2,7 triệu cổ phiếu và chứng chỉ quỹ. HPG là mã chứng khoán được mua ròng nhiều nhất với 30,5 tỷ đồng tương ứng với 1,3 triệu cổ phiếu, tiếp theo là E1VFVN30 với 16 tỷ đồng tương ứng với 1,3 triệu chứng chỉ quỹ. Ở chiều ngược lại, VNM là mã chứng khoán bị bán ròng nhiều nhất với 14,7 tỷ đồng tương ứng với 119 nghìn cổ phiếu.

Trên HNX, khối ngoại bán ròng với giá trị ròng 2,09 tỷ đồng tương ứng với khối lượng ròng 244 nghìn cổ phiếu. TNG là cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất với 840 triệu đồng tương ứng với 44 nghìn cổ phiếu, tiếp theo là CEO với 812 triệu đồng tương ứng với 70 nghìn cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, PVS là cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất với 1,1 tỷ đồng tương ứng với 49 nghìn cổ phiếu.

TIN KINH TẾ VĨ MÔ

Vốn FDI 5 tháng cao nhất trong vòng 4 năm

Trong 5 tháng, vốn FDI đăng ký đầu tư vào Việt Nam cao nhất cùng kỳ 4 năm, đạt 16,7 tỷ USD. Hà Nội là đơn vị thu hút vốn cao nhất với gần 4,8 tỷ USD.

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-Index:



VN-Index hồi phục trong phiên hôm nay và hiện chỉ số tiếp tục kết phiên dưới ngưỡng 955 điểm (MA200), thanh khoản khớp lệnh tăng nhẹ và xấp xỉ mức trung bình 20 phiên với 114 triệu cổ phiếu. Tín hiệu kỹ thuật ngắn hạn của chỉ số là tiêu cực với ngưỡng kháng cự tại 955 điểm (MA20). Tín hiệu kỹ thuật trung hạn của chỉ số là tiêu cực với ngưỡng kháng cự tại 965 điểm (MA50). Về xu hướng dài hạn, VN-Index vận động trong thị trường giá xuống (bear market) với ngưỡng kháng cự tại 955 điểm (MA200). Dự báo, trong phiên giao dịch tiếp theo 20/6, VN-Index có thể diễn biến khó lường với biên độ trong khoảng 940-955 điểm với thanh khoản thấp.

HNX-Index:



HNX-Index hồi phục nhẹ trong phiên thứ ba liên tiếp và chỉ số hiện kết phiên ở trên ngưỡng 103 điểm, thanh khoản khớp lệnh giảm nhẹ và thấp hơn mức trung bình 20 phiên với chỉ 17 triệu cổ phiếu. Tín hiệu kỹ thuật ngắn hạn của chỉ số là tiêu cực với ngưỡng kháng cự tại 104 điểm (MA20). Tín hiệu kỹ thuật trung hạn của chỉ số là tiêu cực với ngưỡng kháng cự tại 105,5 điểm (MA50). Về xu hướng dài hạn, HNX-Index hiện vận động trong thị trường giá xuống (bear market) với ngưỡng kháng cự tại 106,5 điểm (MA200). Dự báo, trong phiên giao dịch tiếp theo 20/6, HNX-Index có thể sẽ tiếp tục hồi phục để hướng dần đến ngưỡng kháng cự gần nhất quanh 104 điểm (MA20).



TIN TRONG NƯỚC

Giá vàng trong nước giảm Tại thời điểm 15 giờ, Tập đoàn vàng bạc đá quý DOJI niêm yết giá vàng SJC ở mức 37,42 - 37,57 triệu đồng/lượng (mua vào - bán ra), giảm 80.000 đồng/lượng ở cả hai chiều mua vào và bán ra.

Tỷ giá trung tâm giảm 4 đồng Ngày 19/6, Ngân hàng Nhà nước công bố tỷ giá trung tâm của đồng Việt Nam với đô la Mỹ ở mức: 23.070 đồng (giảm 4 đồng).

TIN QUỐC TẾ

Giá vàng thế giới giảm Tại thời điểm 15 giờ, giá vàng thế giới giảm 4,15 USD/ounce tương ứng với 0,31% xuống 1.346,55 USD/ounce.

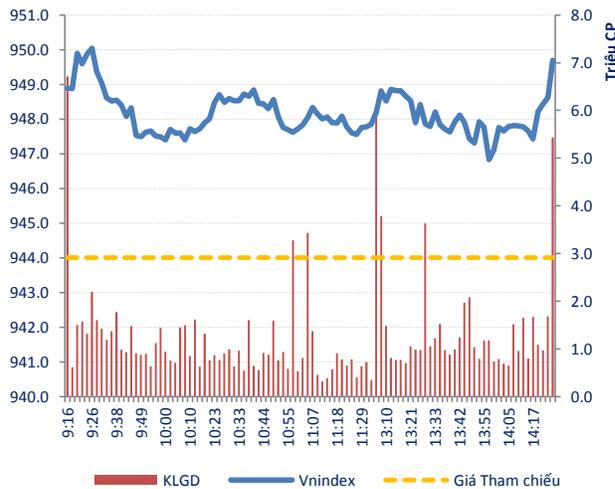
Tỷ giá ngoại tệ: USD giảm Tại thời điểm 15 giờ, chỉ số US Dollar Index (DXY) giảm 0,043 điểm tương ứng với 0,04% xuống 97,110 điểm. USD giảm so với EUR xuống: 1 EUR đổi 1,1202 USD. USD giảm so với GBP xuống: 1 GBP đổi 1,2563 USD. USD giảm so với JPY xuống: 1 USD đổi 108,42 JPY.

Giá dầu thế giới tăng Tại thời điểm 15 giờ, giá dầu thô ngọt nhẹ WTI tăng 0,14 USD/thùng tương ứng với 0,26% lên 54,25 USD/thùng.

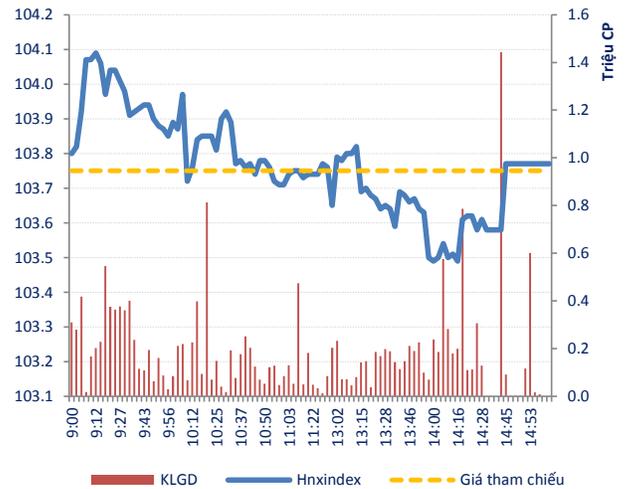
Chứng khoán Mỹ tăng điểm Kết thúc phiên giao dịch ngày 18/6, chỉ số Dow Jones tăng 353,01 điểm tương ứng 1,35% lên 26.465,54 điểm; chỉ số Nasdaq tăng 108,86 điểm tương ứng 1,39% lên 7.953,88 điểm; chỉ số S&P 500 tăng 28,08 điểm tương ứng 0,97% lên 2.917,75 điểm.

THÔNG KÊ GIAO DỊCH

KLGD và VN-Index trong phiên



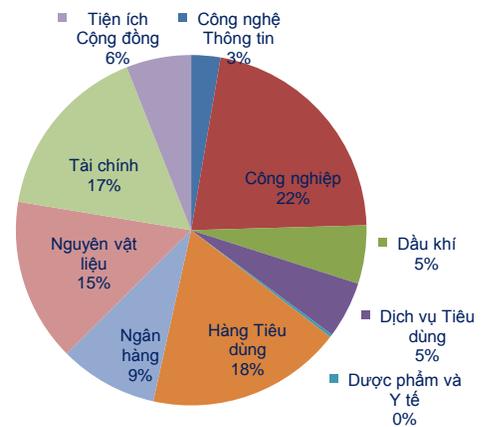
KLGD và HNX-Index trong phiên



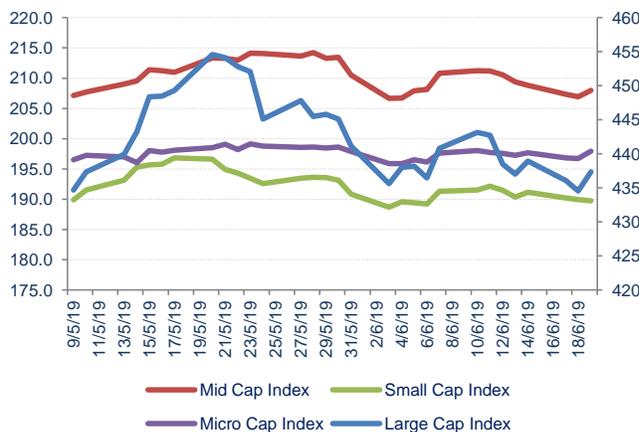
Biến động giá phân theo nhóm Ngành



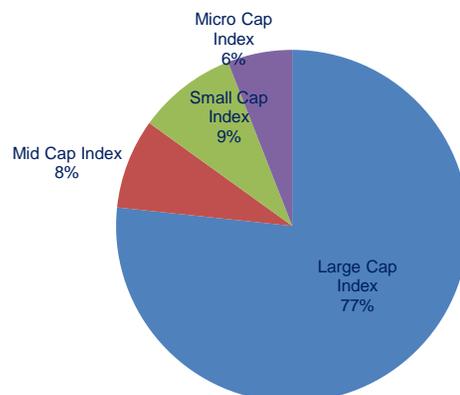
Giá trị giao dịch phân theo nhóm Ngành



Chuỗi Index theo nhóm vốn hóa



Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa



Nhóm vốn hóa được phân loại bởi StoxPlus:

Large Cap: Vốn hóa trên 5000 tỷ Small Cap: Vốn hóa từ 500 - 1000 tỷ
 Mid Cap: Vốn hóa từ 1000 - 5000 tỷ Micro Cap: Vốn hóa dưới 500 tỷ



HOSE

HNX

Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	HPG	1,293,320	SBT	528,930
2	E1VFN30	1,131,790	HDB	499,050
3	HQC	540,010	BMI	270,600
4	POW	375,540	FLC	246,750
5	SSI	322,780	VHM	171,030

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	TIG	65,000	ART	100,012
2	SHB	50,000	HUT	92,000
3	PVS	48,820	CEO	70,000
4	SRA	8,000	TNG	44,300
5	BCC	7,900	IVS	34,200

Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
ROS	30.40	30.25	↓ -0.49%	12,560,070
HPG	23.05	23.85	↑ 3.47%	8,365,940
VRE	33.50	34.00	↑ 1.49%	8,095,325
GTN	19.00	19.15	↑ 0.79%	6,060,230
HAG	4.97	5.15	↑ 3.62%	5,740,560

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
PVS	22.20	22.60	↑ 1.80%	2,837,615
SHB	7.00	7.00	→ 0.00%	2,515,936
NDN	16.20	16.60	↑ 2.47%	1,233,422
VC3	23.30	23.70	↑ 1.72%	1,070,678
KLF	1.40	1.40	→ 0.00%	910,390

Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
SMA	15.00	16.05	1.05	↑ 7.00%
LGC	27.90	29.85	1.95	↑ 6.99%
CDC	13.65	14.60	0.95	↑ 6.96%
SII	15.85	16.95	1.10	↑ 6.94%
CLW	16.60	17.75	1.15	↑ 6.93%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
NTH	18.00	23.40	5.40	↑ 30.00%
VCM	24.00	26.40	2.40	↑ 10.00%
NAP	10.10	11.10	1.00	↑ 9.90%
VCC	9.20	10.10	0.90	↑ 9.78%
PPP	11.30	12.40	1.10	↑ 9.73%

Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
SFG	16.50	15.35	-1.15	↓ -6.97%
TDW	25.40	23.65	-1.75	↓ -6.89%
KSH	0.73	0.68	-0.05	↓ -6.85%
HTL	18.35	17.10	-1.25	↓ -6.81%
NSC	92.80	86.50	-6.30	↓ -6.79%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
DPS	0.60	0.50	-0.10	↓ -16.67%
OCH	8.40	7.60	-0.80	↓ -9.52%
NBP	13.80	12.50	-1.30	↓ -9.42%
TJC	7.50	6.80	-0.70	↓ -9.33%
SJE	29.00	26.30	-2.70	↓ -9.31%

(*) Giá điều chỉnh



Top KLGD lớn nhất HOSE

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
ROS	12,560,070	3.2%	327	92.4	2.9
HPG	8,365,940	3250.0%	2,956	8.1	1.2
VRE	8,095,325	8.8%	1,064	32.0	2.7
GTN	6,060,230	0.0%	(6)	-	1.8
HAG	5,740,560	0.9%	161	32.1	0.4

Top KLGD lớn nhất HNX

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
PVS	2,837,615	9.5%	2,427	9.3	0.9
SHB	2,515,936	10.9%	1,479	4.7	0.5
NDN	1,233,422	13.5%	1,779	9.3	1.3
VC3	1,070,678	5.3%	701	33.8	1.7
KLF	910,390	0.7%	76	18.5	0.1

Top Đột biến giá HOSE

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
SMA	↑ 7.0%	6.5%	704	22.8	1.5
LGC	↑ 7.0%	6.2%	1,105	27.0	2.1
CDC	↑ 7.0%	12.7%	2,224	6.6	0.8
SII	↑ 6.9%	0.5%	111	152.7	1.0
CLW	↑ 6.9%	10.2%	1,585	11.2	1.1

Top Đột biến giá HNX

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
NTH	↑ 30.0%	19.3%	2,341	10.0	1.9
VCM	↑ 10.0%	14.3%	3,032	8.7	1.3
NAP	↑ 9.9%	5.9%	627	17.7	1.0
VCC	↑ 9.8%	8.5%	1,065	9.5	0.8
PPP	↑ 9.7%	5.9%	670	18.5	1.0

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
HPG	1,293,320	20.6%	2,956	8.1	1.2
V1VFN3	1,131,790	N/A	N/A	N/A	N/A
HQC	540,010	1.0%	89	15.9	0.2
POW	375,540	7.0%	863	18.1	1.4
SSI	322,780	11.7%	2,168	11.4	1.4

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
TIG	65,000	6.6%	744	4.7	0.3
SHB	50,000	10.9%	1,479	4.7	0.5
PVS	48,820	9.5%	2,427	9.3	0.9
SRA	8,000	86.9%	24,443	0.5	0.7
BCC	7,900	6.3%	1,069	7.6	0.5

Top Vốn hóa HOSE

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
VIC	397,530	3.6%	1,081	107.2	5.5
VHM	261,597	27.4%	3,842	20.3	5.7
VCB	258,880	24.7%	4,372	16.0	3.5
VNM	214,888	38.3%	5,926	20.8	7.6
GAS	198,477	27.4%	6,543	15.8	4.5

Top Vốn hóa HNX

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
ACB	36,043	26.4%	4,297	6.7	1.6
VCG	12,324	7.0%	1,213	23.0	1.9
PVS	10,802	9.5%	2,427	9.3	0.9
VCS	9,549	41.6%	7,332	8.3	3.2
SHB	8,422	10.9%	1,479	4.7	0.5

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HOSE

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
QCG	2.53	1.7%	253	19.2	0.3
LAF	2.09	-42.8%	(3,787)	-	1.0
VRE	2.04	8.8%	1,064	32.0	2.7
VHM	1.98	27.4%	3,842	20.3	5.7
HBC	1.86	21.8%	3,031	5.0	1.1

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HNX

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
DPS	5.61	-2.0%	(217)	-	0.0
GDW	4.97	10.2%	1,596	11.2	1.1
FID	4.11	0.1%	8	146.2	0.1
SPI	3.90	-4.0%	(401)	-	0.1
ACM	3.59	-0.7%	(65)	-	0.1



Website: www.shs.com.vn

Chịu trách nhiệm nội dung:

P.Trường phòng: Ngô Thế Hiền
hien.nth@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Khắc Thành
thanh.nk@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Đình Thắng
thang.nd@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyến người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi StoxPlus Corporation

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Phòng Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội

Số 41 Ngô Quyền, P.Hàng Bài,
Q.Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: 84.24.38181888
Fax: 84.24.38181688

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 1&3, Tòa nhà AS, Số 236-
238 Nguyễn Công Trứ,
P.Nguyễn Thái Bình, Q.1, HCM
Tel: 84.28.39151368
Fax: 84.28.39151369

Chi nhánh Đà Nẵng

Tầng 8, Tòa nhà Thành Lợi 2, số
1-3 Lê Đình Lý, Đà Nẵng
Tel: 84.236.3525777
Fax: 84.236.3525779
